

Yên Thành, ngày 25 tháng 12 năm 2017

Số: 239/2017/QĐHNGĐ-ST.

Ngày: 25 – 12 – 2017.

V/v: Xác định cha cho con và con
cho cha

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Hiền – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên họp: Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 328/ 2017/TLST- HNGĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2017 về yêu cầu “ Xác định cha cho con và con cho cha” theo Quyết định mở phiên họp số: 49/ 2017/ QĐMPH - HNGĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Ngô Thị V, nơi cư trú: Xóm Tr, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Anh Nguyễn Xuân S, nơi cư trú: Khối H, phường B, thành V, tỉnh Nghệ An.(có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Hữu B, nơi cư trú: Xóm B, xã K, huyện C, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Xác định Anh Nguyễn Xuân S, sinh ngày 14 tháng 04 năm 1971; nơi cư trú: Khối H, phường B, thành V, tỉnh Nghệ An là cha của cháu Trần Hữu Quyền A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2010; nơi cư trú: Xóm Tr, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Xác định cháu Trần Hữu Quyền A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2010; nơi cư trú: Xóm Tr, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An là con của Anh Nguyễn Xuân S, sinh ngày 14 tháng 04 năm 1971; nơi cư trú: KhốH, phường B, thành V, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành nhận định:

Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hữu B đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định mở phiên họp và giấy triệu tập tham gia phiên họp nhưng anh B xin vắng mặt phiên họp nên căn cứ khoản 3 Điều 367 Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Về nội dung: Trong thời gian vợ chồng chị V, anh B sống chung với nhau có nhiều mâu thuẫn xảy ra, nên chị V đi ngoại tình và quan hệ với anh Nguyễn Xuân S.

Ngày 10 tháng 08 năm 2012 Tòa án huyện Diễn Châu ra quyết định số 67/2012/QĐST-HNGĐ. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị V và anh Trần Hữu B và giao con chung Trần Hữu Quyền A, sinh ngày 05 tháng 08 năm 2017 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Nay anh B không công nhận cháu Trần Hữu Quyền A là con của Anh. Chị V, anh S xác nhận cháu Trần Hữu Quyền A là con của anh S nên ngày 05 tháng 08 năm 2017 anh S và cháu Quyền A đã đến Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis phân tích ADN. Kết quả: Anh Nguyễn Xuân S và cháu Trần Hữu Quyền A có quan hệ huyết thống: Cha – Con.

Do đó chị V, anh S yêu cầu Tòa án công nhận anh Nguyễn Xuân S là cha của cháu Trần Hữu Quyền A, cháu Trần Hữu Quyền A là con của anh Nguyễn Xuân S là có cơ sở, phù hợp khoản 17 Điều 3 Luật hôn nhân và gia đình cần được chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, phát biểu ý kiến:

-Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Thẩm phán quyết định, đều tuân theo pháp luật của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, 362, 363 BLTTDS; Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị V, anh Nguyễn Xuân S.

Căn cứ: Khoản 17 Điều 3, khoản 2 Điều 88; Điều 89, 90, 91 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 149, Điều 150 của Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị V, anh Nguyễn Xuân S.

- Anh Nguyễn Xuân S là cha của cháu Trần Hữu Quyền A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2010.

- Cháu Trần Hữu Quyền A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2010 là con của anh Nguyễn Xuân S.

2.Lệ phí: Chị Ngô Thị V phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006691 ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Chị Ngô Thị V đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Anh Nguyễn Xuân S phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

3.Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: “Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

4.Quyền kháng cáo:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- Nơi đăng ký khai sinh;
- Sơ tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ